TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRIỆU PHONG
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bả
Ngày 29/11/2017
Vụ: Phan Bá K cùng đồng phạm "Trộm cắp tài sản" và Cao Minh V "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU PHONG, TỈNH QUẢNG TRỊ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thúy Vân và bà Trần Thị Ngãi.

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phan Đăng Khoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong tham gia phiên toà: Ông Phan Văn Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2017, tại Hội trường Tiểu khu 2, thị trấn Ái Tử, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị, Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 20/2017/HSST ngày 09/11/2017 đối với các bị cáo:

1. Phan Bá K, tên gọi khác: X, sinh ngày 26/02/1989; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn An Lợi, xã Triệu Độ, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Phan Văn P, sinh năm 1963 (chết) và con bà Lê Thị H, sinh năm 1966; trú tại: Thôn An Lợi, xã Triệu Độ, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; vợ Hồ Thị Mỹ L, sinh năm 1994; trú tại: Thôn An Lợi, xã Triệu Độ, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; có 01 con, sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 17/7/2010, bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, thời hạn 06 tháng theo Quyết định số 02/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân xã Triệu Độ, huyện Triệu Phong. Ngày 21/01/2011, bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục với thời hạn 18 tháng theo Quyết định số 119/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị, đã chấp hành xong quyết định tại Cơ sở giáo dục Hoàn Cát, thuộc Cục quản lý trại giam - Bộ Công an vì có hành vi đánh nhau, đã chấp hành xong ngày 30/4/2012.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/8/2017 đến nay, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Triệu Phong – Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Gia S, tên gọi khác: Chéc, sinh ngày 28/6/1995; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn An Lợi, xã Triệu Độ, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; nghề nghiệp: Trang trí nội thất; con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1969 và bà Lê Thị S, sinh năm 1971; đều trú tại: Thôn An Lợi, xã Triệu Độ, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại - Có mặt tại phiên tòa.

3. Cao Minh V, tên gọi khác: Cu B, sinh ngày 14/10/1994; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Xuân Thành, xã Triệu Độ, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Thợ chạm gỗ; con ông Cao Văn T, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1969; đều trú tại: Thôn Xuân Thành, xã Triệu Độ, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; có vợ là: Lê Thị Yến Ngọc, sinh năm 1997; có 01 con, sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại - Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Ông Lê Văn L, sinh năm 1995; Trú tại: Tiểu khu 2, thị trấn Ái Tử, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt tại phiên tòa (Ông L có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Lê Viết T, sinh năm 1984; Trú tại: Khu phố 6, phường 1, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Đức H, sinh năm 1982; Trú tại: Khu phố 8, phường 2, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Phan Bá K, Nguyễn Gia S và Cao Minh V bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 08/3/2017, tại nhà trọ "Thu Sơn" ở đường Nguyễn Trãi, thành phố Đông Hà, K rủ Sa và V về xã Triệu Long, huyện Triệu Phong chiếm đoạt xe môtô bán lấy tiền tiêu xài vì biết người dân ở đây để xe sơ hở rất dễ chiếm đoạt. V không đi, S đồng ý đi cùng K. Nói xong, K và S bắt xe ôm về

nhà K ở An Lợi, Triệu Độ. K vào nhà lấy 02 tuốc nơ vít bỏ vào túi quần Jean đang mặc, sau đó cả hai đi bộ theo đường Trần Hữu Dực hướng lên xã Triệu Long, rẽ trái theo đường ĐH 39 ra Quốc lộ 49C. Khoảng 22 giờ cùng ngày, khi đến trước quán cà phê Đào Hoa Viên thuộc địa phận thôn Đâu Kênh, xã Triệu Long, K thấy có nhiều xe mô tô không có người trông giữ, trong đó có xe môtô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng đen, biển kiểm soát 74D1-121.45 của ông Lê Văn L, trú tại tiểu khu 2, thị trấn Ái Tử, huyện Triệu Phong. K nói S đứng trước quán canh gác, còn K vào trong dắt xe môtô biển kiểm soát 74D1-121.45 ra đường. Sau đó, K dắt xe đến sân Bưu điện Hà My, xã Triệu Hòa ở gần đó, dùng tuốc nơ vít mang theo mở đầu xe, rút dây điện ổ khóa, rồi nổ máy điều khiển xe chở S ra nhà trọ "Thu Sơn", lúc này khoảng 01 giờ sáng ngày 09/3/2017. Thấy V còn thức, K nói với V lấy được 01 xe môtô Sirius ở Triệu Long.

Khoảng 06 giờ ngày 09/3/2017, K nói với V "Đi với anh, cầm chiếc xe máy trộm được ở Triệu Long", V đồng ý. Nói xong K điều khiển xe ra chợ Đông Hà cắt lại chìa khóa xe, sau đó quay lại chở V đến đường Nguyễn Thái Học, phường 1, thành phố Đông Hà, rồi chỉ cho V tiệm cầm đồ của anh Lê Viết T, K đứng ngoài, còn V đưa xe vào cầm với giá 4.000.000 đồng. Số tiền này K, V và S đã tiêu xài hết.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 15/KLĐG ngày 01/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Triệu Phong kết luận: Trị giá chiếc xe mô tô biển kiểm soát 74D1-121.45 tại thời điểm chiếm đoạt là 16.379.500 đồng.

Cáo trạng số 19/QĐ/KSĐT - KT ngày 08 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong truy tố Phan Bá K, Nguyễn Gia S về tội: "*Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự và Cao Minh V về tội: *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"* theo quy định tại khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phan Bá K, Nguyễn Gia S phạm tội *"Trộm cắp tài sản";* Cao Minh V phạm tội *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".* Áp dụng khoản 1 Điều 138; các điểm b, p và h khoản1; khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phan Bá K từ 09- 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam; Áp dụng khoản 1 Điều 138; các điểm b, p và h khoản 1 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Gia S từ 06- 09 tháng tù cho hưởng án treo; Áp dụng khoản 1 Điều 250; điểm b, p và h khoản 1 Điều 46; khoản

1, 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự xử phạt Cao Minh V từ 06 - 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi thời hạn tù và được tính từ ngày tuyên án; về trách nhiệm dân sự, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các bị cáo đã thỏa thuận xong việc bồi thường nên không xem xét; Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy 02 tuốc- nơ- vít của bị cáo Khánh đã sử dụng để làm công cụ trong việc thực hiện hành vi phạm tội; các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Do xem thường pháp luật, xem thường việc sở hữu tài sản của người khác mà các bị cáo Nguyễn Gia S và Phan Bá K đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người dân vào lúc 22 giờ ngày 08/3/2017 tại quán cà phê Đào Hoa Viên ở thôn Đâu Kênh, xã Triệu Long, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị. Cụ thể như sau: Do thiếu tiền tiêu xài nên Phan Bá K đã rủ Nguyễn Gia S và Cao Minh V đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài (03 người này cùng ở chung phòng trọ tại nhà trọ Thu Sơn ở thành phố Đông Hà). Khi được Phan bá K rủ thì Nguyễn Gia S đồng ý còn Cao Minh V không đồng ý đi cùng K và S. Nói xong, K và S bắt xe ôm về nhà K ở thôn An Lợi, xã Triệu Độ để K vào nhà lấy 02 tuốc nơ vít bỏ vào túi quần đang mặc. Sau đó cả hai đi bộ theo đường Trần Hữu Dực hướng lên xã Triệu Long, rẻ theo đường ĐH 39 ra Quốc lộ 49C. Khi đến trước quán cà phê Đào Hoa Viên, K thấy có nhiều xe mô tô không có người trông giữ, trong đó có xe môtô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng đen, biển kiểm soát 74D1-121.45 của ông Lê Văn L, trú tại tiểu khu 2, thị trấn Ái Tử, huyện Triệu Phong. Quan sát thấy không có người trông giữ nên K nói Sang đứng trước quán canh gác, còn K vào trong dắt xe môtô biển kiểm soát 74D1-121.45 ra đường. Sau đó, K dắt xe đến sân Bưu điện Hà My và dùng tuốt nơ vít mở khóa điện xe mô tô này và chở S về nhà trọ Thu Sơn ở thành phố Đông Hà nơi K và S đang ở trọ.

Theo kết luận định giá tài sản số 15/KLĐG ngày 01/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Triệu Phong thì trị giá chiếc xe mô tô biển kiểm soát 74D1-121.45 mà bị cáo Phan Bá K và bị cáo Nguyễn Gia S trộm cắp tại thời điểm chiếm đoạt là:16.379.500 đồng. Hành vi đó của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm vào quyền sở hữu tài sản của ông L và đã có đủ yếu tố

cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*" được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Sáng ngày 09/3/2017, K nói với Vui "Đi với anh, cầm chiếc xe máy anh trộm được ở Triệu Long", khi nghe K rủ như vậy thì Vui đồng ý. Nói xong K điều khiển xe ra chợ Đông Hà cắt lại chìa khóa xe, sau đó quay lại chở V đến đường Nguyễn Thái Học, phường 1, thành phố Đông Hà, rồi chỉ cho V tiệm cầm đồ của anh Lê Viết T để V vào cầm xe còn K đứng ngoài. V đưa xe vào và nói với anh T là có việc gấp cần cầm xe, giấy tờ sẽ đưa đến sau nên anh T đồng ý cầm xe với giá 4.000.000 đồng. Số tiền này K, V và S đã tiêu xài hết. Như vậy, hành vi đưa xe mô tô của Phan Bá K trộm cắp được đi cầm cố với mục đích lấy tiền tiêu xài của Cao Minh V đã có đủ yếu tố cấu thành tội *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"* và được quy định xử phạt theo khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự vì: Mặc dù Cao Minh V không trực tiếp tham gia trộm cắp xe mô tô này và cũng không hứa hẹn trước khi trộm được sẽ đem đi tiêu thụ cho K, nhưng bị cáo Cao Minh V biết rõ chiếc xe mô tô biển kiểm soát 74D1-121.45 đem đi cầm cố là xe do Phan Bá K và Nguyễn Gia S trộm cắp mà có.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi nói trên của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm vào quyền sở hữu tài sản của người khác và trực tiếp xâm phạm vào trật tự công cộng, trật tự pháp luật và gây trở ngại lớn cho việc điều tra, truy tố xét xử án hình sự; đồng thời gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân trong việc quản lý bảo vệ tài sản. Vì vậy, cần xét xử một cách nghiêm khắc mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm đang có chiều hướng tăng nhanh trong thời gian gần đây. Trong vụ án này, Phan Bá K là người khởi xướng việc trộm cắp tài sản, trực tiếp chuẩn bị công cụ, phương tiện phạm tội, trực tiếp lấy xe mô tô tại quán cà phê Đào Hoa Viên và hướng dẫn Cao Minh V đi cầm cố xe mô tô để lấy tiền. Do đó khi xem xét quyết định hình phạt Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Phan Bá K với mức án cao hơn các bị cáo khác là phù hợp với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo Nguyễn Gia S là người bị rủ rê và có vai trò thấp hơn bị cáo K; bị cáo V là người do cả nể bạn bè mà dẫn đến phạm tội nên khi xem xét quyết định hình phạt thì xử bị cáo Sang và V mức án thấp hơn mức án của bị cáo K là phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Tuy nhiên, khi xem xét quyết định hình phạt Hội đồng xét xử thấy rằng: Cần áp dụng điểm b, p và h khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo vì: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo Phan Bá K,

Nguyễn Gia S, Cao Minh V tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi về hành vi phạm tội mình; tự nguyện khắc phục hậu quả do mình gây ra; các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị cáo K có đơn xác nhận của chính quyền địa phương là có hoàn cảnh khó khăn do bố bị ung thư mất sớm, mẹ và vợ thường xuyên ốm đau, bị cáo là lao động chính trong gia đình nên cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự là phù hợp.

Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Cần cách ly bị cáo Phan Bá K ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian mới đảm bảo tính răn đe giáo dục và phòng ngừa chung. Đối với bị cáo Nguyễn Gia S và Cao Minh V thì do bị rủ rê lôi kéo và cả nể bạn bè mà dẫn đến phạm tội, các bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rỏ ràng nên chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo giao các bị cáo cho chính quyền nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Do thời hạn tạm giam của bị cáo Phan Bá K còn dưới 45 ngày, nên Hội đồng xét xử cần ra quyết định tạm giam bị cáo với thời hạn là 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án phạt tù.

Về xử lý vật chứng:

Trong quá trình điều tra đã thu giữ 02 tuốc- nơ- vít của Phan Bá K thì Hội đồng xét xử thấy: Đây là công cụ mà bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 02 tuốt nơ vít này.

Đối với người bị hại là ông Nguyễn Văn L là chủ sở hữu xe mô tô biển kiểm soát 74D1-121.45 do bị cáo Phan Bá K và Nguyễn Gia S trộm cắp vào ngày 08/3/2017. Trong quá trình điều tra Công an huyện Triệu Phong đã làm thủ tục trả lại xe này cho ông L, nay ông L không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Lê Viết T là người đã cầm xe mô tô do Nguyễn Gia S đưa đến với số tiền là 4.000.000 đồng thì Hội đồng xét xử thấy: Khi đưa xe mô tô biển kiểm soát 74D1-121.45 đến cầm tại tiệm cầm đồ của ông T thì ông T không biết xe này trộm cắp mà có nên ông T không có lỗi trong việc cầm xe này. Trong quá trình điều tra các bị cáo và ông T đã thỏa thuận việc bồi thường cho nhau, nay ông T không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Nguyễn Đức H là người đã mua lại xe tại tiệm cầm đồ của Lê Viết T nhưng khi mua thì ông Hiếu không biết xe do trộm cắp mà có nên ông H không có

lỗi trong việc mua chiếc xe này. Trong quá trình điều tra ông Lê Viết T đã hoàn lại số tiền bán xe cho ông H là 6.000.000 đồng, nay ông Hiếu không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

- Tuyên bố các bị cáo Phan Bá K (X), Nguyễn Gia S (C) phạm tội *"Trộm cắp tài sản";* bị cáo Cao Minh V (Cu B) phạm tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".*

- Áp dụng khoản 1 Điều 138 các điểm b, p và h khoản 1; khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt **Phan Bá K** 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 24/8/2017.

- Áp dụng khoản 1 Điều 138, các điểm b, p và h khoản 1 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự xử phạt **Nguyễn Gia S** 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 tháng tính từ ngày tuyên án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 250; các điểm b, p và h khoản 1 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự xử phạt **Cao Minh V** 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án.

- Giao bị cáo Nguyễn Gia S và Cao Minh V cho UBND xã Triệu Độ, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 02 tuốc- nơ- vít đã thu giữ trong quá trình điều tra *(Vật chứng này đang có tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Phong, đặc điểm của vật chứng này được thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/11/2017 giữa Công an huyện Triệu Phong với Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Phong).*

3. Về án phí: Phan Bá K, Nguyễn Gia S và Cao Minh V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án lên Tòa án trên một cấp để yêu cầu xét xử phúc thẩm, riêng người bị hại,

người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- ***TAND tỉnh Quảng Trị;***
- ***VKSND huyện Triệu Phong;***
- ***Các bị cáo;***
- ***Người tham gia tố tụng;***
- ***Lưu hồ sơ, văn thư.***

Nguyễn Xuân Hải